

Bản án số: 22/2019/HS-ST
Ngày 20- 8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Giang Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bình

Ông Trần Bá Đường

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Dần - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Văn V (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 01/10/1991 tại huyện L, tỉnh Y;

Nơi cư trú: Thôn V, xã P, huyện L, tỉnh Y

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn B, sinh năm 1962 và con bà: Đặng Thị B, sinh năm 1965 hiện đều trú tại: Thôn V, xã P, huyện L, tỉnh Y. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Bị cáo chưa có án tích, chưa bị xử lý vi phạm hành chính

Bị cáo bị tạm giữ ngày 06/6/2019, tạm giam ngày 15/6/2019, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Bị hại: Ông Phùng Viết C - sinh năm 1966, địa chỉ: Thôn 2, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Tạ Văn Đ - sinh năm 1998, địa chỉ: tổ 2A thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

Người làm chứng: Bà Hoàng Thị X, anh Nguyễn Văn B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/6/2019, Hoàng Văn V đến làm công nhân tại công trường xây dựng trường nội trú huyện B, tỉnh Lào Cai do ông Phùng Viết C làm quản lý. Sáng ngày 06/6/2019, Hoàng Văn V làm việc tại công trường đối diện lán ở của công nhân. Đến khoảng 07 giờ 30 phút, bị cáo đi về phòng nghỉ của ông Phùng Viết C để lấy nước uống. Thấy cửa phòng của ông C không khóa, bị cáo mở cửa vào phòng tiến đến vị trí tủ lạnh và mở tủ để lấy nước uống. Lúc này, bị cáo nhìn thấy trên mặt bàn cạnh tủ lạnh có 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng màu đen nhãn hiệu Samsung Galaxy J4 Plus đang cắm sạc pin nên bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo dùng tay trái cầm điện thoại, tay phải rút dây sạc cho điện thoại vào túi quần bên phải. Sau đó bị cáo đi ra ngoài kéo cửa phòng lại như cũ và đi về lán ở của công nhân lấy quần áo bỏ trốn. Bị cáo đi ra trung tâm thị trấn P bán chiếc điện thoại vừa trộm cắp được cho anh Tạ Văn Đ (của hàng điện thoại Hoàng Nghĩa, địa chỉ tại tổ 2A thị trấn P, huyện B) với giá 800.000đồng. Bị cáo mua lại của anh Đ 01 chiếc điện thoại di động Nokia 105 vỏ màu xanh dương với giá 200.000đồng và anh Đ trả cho bị cáo số tiền 600.000đồng.

Bán điện thoại xong bị cáo đi xe ô-mô đến cổng bệnh viện đa khoa huyện B để tìm mua ma túy. Tại đây bị cáo đã đi vào một quán nước ven đường và đưa 200.000đ cho một người đàn ông không quen biết mua hộ ma túy để sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy, bị cáo bị đuổi bắt đưa về trụ sở công an thị trấn P, huyện B.

Tại kết luận định giá tài sản số 05/KL-ĐGTS ngày 10/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Bảo Yên kết luận: Nguyên giá chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J4 Plus màu đen đã qua sử dụng tại thời điểm 06/6/2019 trị giá 3.190.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 24/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Hoàng Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án, không đề nghị gì.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn V từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu của bị cáo số tiền 300.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của

Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, đúng với quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hoàng Văn V khai nhận ngày 06/6/2019 đã lợi dụng sơ hở thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J4 Plus của ông Phùng Viết C trị giá 3.190.000đồng. Bị cáo cũng thừa nhận bản thân nghiện hút ma túy và mục đích trộm cắp tài sản là để có tiền sử dụng ma túy. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định bản cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 24/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Hoàng Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về hình phạt:

Bị cáo Hoàng Văn V là người có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật. Song do không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, bị cáo đã sa vào nghiện hút ma túy và bất chấp pháp luật trộm cắp tài sản để có tiền sử dụng ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải có một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại Điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về các vấn đề có liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ ở khu vực gần cổng Bệnh viện đa khoa huyện Bảo Yên, theo bị cáo khai ngày 06/6/2019 bị cáo đã đưa cho người này số tiền 200.000đ để nhờ mua ma túy. Quá trình điều tra không xác định được căn cước lai lịch của người này nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý, xét thấy là đúng pháp luật.

Đối với anh Tạ Văn Đ là người đã mua chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J4 Plus, quá trình điều tra xác định anh Tạ Văn Đ không biết chiếc điện thoại là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có. Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý về hành vi của anh Đ, Hội đồng xét xử xét thấy là đúng pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra ông Phùng Viết C đã nhận lại điện thoại di động Samsung Galaxy J4 Plus. Đối với sim điện thoại, ông C khai nhận ông đã được làm lại sim

không mất chi phí gì và không có đề nghị gì về sim điện thoại. Đến nay ông C không yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với anh Tạ Văn Đ, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Đ chiếc điện thoại Nokia 105 và số tiền 300.000đồng thu giữ của bị cáo. Số tiền còn lại là 300.000đồng anh Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và đề nghị hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

[7]. Về vật chứng của vụ án:

Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J4 Plus và đã trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Phùng Viết C, xét thấy là đúng pháp luật. Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh dương và số tiền 300.000đ. Theo yêu cầu của anh Đ, quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho anh Đ chiếc điện thoại Nokia 105 và số tiền 300.000đ, bị cáo nhất trí nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 300.000đ bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết, xét thấy đây là tiền thu lời bất chính từ việc bán tài sản trộm cắp nên cần truy thu để tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[8]. Về đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo: Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên về điều luật áp dụng và hình phạt chính đối với bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và việc tranh tụng tại phiên tòa để quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo không đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9]. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn V phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn V 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 06/6/2019.

2. Về vật chứng của vụ án:

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên truy thu của bị cáo Hoàng Văn V số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) để tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Văn V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Yên;
- Công an huyện Bảo Yên;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh LC;
- Sở tư pháp tỉnh LC;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có QLNVLQ
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS,TA,VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Giang Thanh